TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 60/2022/HSST
Ngày 03/11/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN- TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Tình và ông Ngô Đình Lục.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình - Thư ký tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/TLST-HS ngày 11/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 21/10/2022, đối với bị cáo:

Lê Tăng S, sinh năm 1983, tại: xã DN, Duy Xuyên, Quảng Nam. Trú tại: thôn HS, xã DN, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: thợ hồ. Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Con ông Lê Tăng Hường – sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Long – sinh năm 1963, cùng trú tại thôn HS, xã DN, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có vợ là Phạm Thị Xuân, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn nhất sinh 2012, con nhỏ nhất sinh 2015.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: bà Trần Thị T, sinh năm: 1966; trú tại: thôn LS, xã DN, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1972; trú tại: thôn HS, xã DN, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h30 ngày 29/5/2022, Lê Tăng S chuẩn bị kìm bấm (bằng kim loại, có tay cầm màu đen, cam) và đèn pin (màu xanh dương) mang theo để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sơn đi bộ từ nhà của mình đến nhà bà Trần Thị T, Sơn dùng kìm bấm đã chuẩn bị sẵn bấm lưới B40 và đi đến cửa hông của nhà bà T, Sơn dùng tay mở cửa rồi đi vào trong nhà, dùng đèn pin rọi quan sát, khi đến phòng ngủ thì phát hiện có bà T đang nằm ngủ trên giường có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 của bà T để trên bao áo quần, cạnh giường ngủ, Sơn trộm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần đang mặc. Sơn tiếp tục đi lên khu vực phòng khách và thấy một chiếc áo để trên chiếc bàn gỗ gần cửa phòng khách, Sơn lục tìm trong túi áo và trộm được số tiền 153.000 đ (một trăm năm mươi ba nghìn đồng). Sau đó, Sơn đi đến phòng kho ở cạnh phòng ngủ và trộm 02 can dầu phụng (mỗi can 05 lít dầu) rồi đi theo lối hàng rào B40 để về nhà.

Qua điều tra, Lê Tăng S còn khai nhận: Vào khoảng 23h30 ngày 27/5/2022, Sơn đi bộ từ nhà đến nhà bà Nguyễn Thị T1 để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Sơn nhìn thấy cửa sau nhà bà T1 không khóa nên dùng tay mở cửa đi vào bên trong. Đi ngang qua phòng ngủ T ba thì Sơn phát hiện bà T1 đang ngủ trong phòng, nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu hồng để dưới nền gạch men nên Sơn lấy trộm điện thoại bỏ vào trong túi quần đang mặc. Sau đó, Sơn về nhà.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Xuyên xác định: 01 điện thoại di động hiệu Galaxy S8 trị giá 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng), 10 lít dầu phụng trị giá 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản định giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG-HĐĐGTS ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Xuyên xác định: 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1610 màu hồng có giá trị 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Bị cáo Lê Tăng S thừa nhận hành vi của bị cáo như cáo trạng truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bà Trần Thị T và Nguyễn Thị T1 đã khai nhận tài sản bị mất như lời khai của bị cáo. Bà T và bà T1 đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSDX ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo Lê Tăng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Tăng S từ 06 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ Nhà nước các vật chứng thu giữ trong vụ án là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, hiện trường và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Khoảng 0h ngày 29/5/2022, Lê Tăng S có hành vi dùng kiềm bấm để bấm lưới rào B40 vào nhà bà Trần Thị T trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8, 02 can dầu phụng (mỗi can có thể tích 05 lít) và số tiền 153.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.653.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi ba ngàn đồng). Ngoài ra vào ngày 27/5/2022, Lê Tăng S còn vào nhà bà Nguyễn Thị T1 để trộm cắp một chiếc điện thoại Vivo trị giá 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm ngàn đồng)

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Tăng S đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác, gây ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền giám sát giáo dục để bị cáo có điều kiện cải tạo. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án cơ quan điều tra đã xử lý trong giai đoạn điều tra, không ai có khiếu nại gì nên không xem xét. Đối với cái kìm và đèn pin là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Tăng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Lê Tăng S** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tăng S 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ: được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã DN, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm bấm, bằng kim loại, có tay cầm màu đen, cam và 01 đèn pin, màu xanh dương.

Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên quản lý

Về án phí: Bị cáo Lê Tăng S phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKS tỉnh Quảng Nam
- VP công an huyện Duy Xuyên;
- Lưu HS-AV.

Võ Thị Tám